

Số: 44/KH-PGDĐT

Thuận Châu, ngày 18 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch 202-KH/TU ngày 23/3/2020 của Tỉnh ủy Sơn La về chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư,

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trong các trường học trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, ý thức hành động và trách nhiệm của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về việc chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (*gọi tắt là Cuộc CMCN 4.0*), nhằm thúc đẩy quá trình đổi mới giáo dục.

2. Tận dụng có hiệu quả của Cuộc CMCN 4.0 để nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục, qua đó làm động lực cho sự phát triển chất lượng giáo dục. Chủ động phòng ngừa, ứng phó các tác động tiêu cực của cuộc CMCN 4.0; đảm bảo an ninh, công bằng và phát triển bền vững.

3. Phát huy có hiệu quả các nguồn lực từ nhiều thành phần xã hội, đảm bảo việc chủ động và sẵn sàng tham gia Cuộc CMCN 4.0, xác định nguồn lực bên trong là quyết định, chiến lược, căn bản và lâu dài; nguồn lực bên ngoài là quan trọng, đột phá. Luôn đảm bảo tuân theo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy tối đa sức mạnh của toàn xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông để thúc đẩy quá trình đổi mới giáo dục và nâng cao hiệu quả quản lý và giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đẩy mạnh triển khai chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong hoạt động quản lý, điều hành của các đơn vị.

- Đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học và công tác quản lý trong tất cả các trường học, góp phần hiện đại hóa và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu đến năm 2025

a) Trong công tác quản lý, điều hành

- Hình thành cơ sở dữ liệu các trường học trong toàn huyện.
- Phấn đấu 100% các trường học thực hiện quản lý hành chính xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.
- 100% cuộc họp giữa các trường học được áp dụng hình thức trực tuyến; họp không giấy tờ.
- 100% lớp bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được thực hiện qua mạng theo phương thức học tập kết hợp (*blended learning*).
- 100% các trường học có cổng thông tin theo mô hình Chính quyền điện tử;
- 50% các trường học có phần mềm ứng dụng xử lý công việc chuyên môn.
- Năng suất và hiệu quả làm việc quản lý, điều hành tăng bình quân từ 7% - 7,5%/năm.

b) Trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá, nghiên cứu khoa học và công tác quản lý

- Các cấp học mầm non, tiểu học, THCS hình thành kho học liệu số dùng chung, gồm: Bài giảng, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác.

- Phấn đấu 100% các trường học ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường; trong đó 70% trường học sử dụng sổ quản lý điện tử.

- Bước đầu áp dụng phương thức học tập kết hợp (*blended learning*); phát triển một số mô hình đào tạo trực tuyến.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh thông qua ứng dụng CNTT; quản lý dữ liệu điểm, học bạ bằng CNTT.

3. Mục tiêu đến năm 2030

a) Trong công tác quản lý, điều hành

- Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, tính liên thông, hiệu quả sử dụng bộ cơ sở dữ liệu toàn Ngành giáo dục và đào tạo.

- 100% các trường học có phần mềm ứng dụng xử lý công việc chuyên môn.

- Năng suất và hiệu quả làm việc quản lý, điều hành tăng bình quân từ 10% trở lên/năm.

b) Trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra đánh giá, nghiên cứu khoa học và công tác quản lý

- Hình thành kho học liệu số dùng chung toàn Ngành, gồm: Bài giảng, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác.

- Phấn đấu 100% các trường ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường và sử dụng sổ quản lý điện tử, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống thư viện điện tử có khả năng kết nối và chia sẻ cơ sở dữ liệu với các thư viện trên cả nước.

- 100% các trường học xây dựng và hoàn thiện cổng thông tin điện tử liên thông, chia sẻ dữ liệu với các đơn vị liên quan.

- Cơ bản hình thành và hoàn thiện phương thức học tập kết hợp; phát triển mô

hình đào tạo trực tuyến.

- Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh trong toàn Ngành thông qua ứng dụng CNTT; quản lý các dữ liệu của học sinh bằng CNTT.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quan điểm chỉ đạo

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT toàn ngành giáo dục và đào tạo.
- Ưu tiên triển khai theo hình thức thuê dịch vụ CNTT.

2. Triển khai hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu

- Triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý các trường học toàn huyện đáp ứng yêu cầu kết nối, liên thông tích hợp, chia sẻ thông tin.

- Triển khai xây dựng hệ thống quản lý hành chính điện tử và liên thông giữa các trường với Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo; hệ thống họp, hội thảo, tập huấn chuyên môn qua mạng; bổ sung, cập nhật các dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3, tiến tới thực hiện ở cấp độ 4; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý tuyển sinh và đào tạo các cấp học.

- Quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý thi, xếp thời khóa biểu, sổ quản lý điện tử...; tích hợp với trang tin điện tử của nhà trường trên môi trường mạng ở tất cả các cấp học.

- Đẩy mạnh xây dựng các phần mềm ứng dụng trong quản lý, đào tạo, kiểm tra, đánh giá, quản lý dữ liệu về mọi mặt.

- Chú trọng xây dựng hệ thống dữ liệu ngân hàng đề thi các cấp học, tổ chức thi và đánh giá học sinh trên phần mềm hiệu quả và chính xác.

3. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Xây dựng và thường xuyên cập nhật kho học liệu số dùng chung phục vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, gồm: Bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; xây dựng và hoàn thiện cổng thư viện số liên thông, chia sẻ học liệu với các đơn vị trong và ngoài huyện.

- Tiếp tục xây dựng và thường xuyên cập nhật hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến của các môn học và phần mềm kiểm tra, đánh giá tập trung qua mạng phục vụ học sinh, giáo viên các cấp học.

- Ứng dụng dạy - học thông minh ở các trường học có đủ điều kiện trên nguyên tắc thiết thực, hiệu quả.

4. Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Tăng cường quản lý, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên trực tuyến, trên môi trường mạng, thường xuyên cập nhật nội dung các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

5. Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức và hiệp hội CNTT trong và ngoài nước

- Tăng cường hợp tác, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến về CNTT áp dụng, triển khai trong tất cả các trường học.

- Thu hút vốn đầu tư nhiều nguồn khác nhau cho việc phát triển ứng dụng CNTT vào phục vụ quản lý, giảng dạy. Ưu tiên xây dựng hệ thống kho học liệu số dùng chung, cơ sở dữ liệu toàn Ngành.

- Ưu tiên thuê dịch vụ CNTT do các doanh nghiệp cung cấp phục vụ lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

6. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về ứng dụng CNTT trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, ý nghĩa của ứng dụng CNTT trong các hoạt động quản lý, dạy - học, nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá.

7. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường giám sát, đánh giá

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách về ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy-học, nghiên cứu khoa học.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá, công bố chỉ số xếp hạng công tác ứng dụng CNTT của các trường học và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu đồng thời nhắc nhở, kiểm điểm các tổ chức, cá nhân chưa hoàn thành tốt nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong dạy - học, kiểm tra, đánh giá, nghiên cứu khoa học.

III. KINH PHÍ, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch

- Nguồn ngân sách nhà nước chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn thu của các trường học; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa khác.

2. Cơ chế tài chính

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm cho nhà trường; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của nhà trường.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình; đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ CNTT, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT hàng năm của Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện theo Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 202-KH/TU ngày 23/3/2020 của Tỉnh ủy Sơn La.

2. Các trường học trên địa bàn huyện căn cứ nội dung kế hoạch, cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm của nhà trường.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong kế hoạch.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện theo đúng mục tiêu kế hoạch, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo theo thời gian quy định.

3. Thực hiện chế độ báo cáo: Các trường học trên địa bàn huyện tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Báo cáo định kỳ hàng năm về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện **trước ngày 15/11** (qua Đ/c Phạm Thanh Sơn - Email: thahsontc2019@gmail.com)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư của Phòng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn 2030. Yêu cầu các trường học trên toàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Các trường học trực thuộc UBND huyện;
- Website: thuanchau.edu.vn;
- Lưu: VT, (Sơn 3b).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Hữu Hải